

**ĐẢNG BỘ KHÔI
DOANH NGHIỆP TRUNG ƯƠNG
ĐẢNG ỦY
TẬP ĐOÀN ĐIỆN LỰC VIỆT NAM**

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

HƯỚNG DẪN

**công tác nhân sự đại hội đảng bộ, chi bộ các cấp tiến tới
Đại hội đại biểu lần thứ IV Đảng bộ EVN, nhiệm kỳ 2025-2030**

Thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 14/6/2024 của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng (*Chỉ thị số 35-CT/TW*), Hướng dẫn số 27-HD/BTCTW, ngày 26/8/2024 của Ban Tổ chức Trung ương về một số nội dung Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 14/6/2024 của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng (*Hướng dẫn số 27-HD/BTCTW*); Kế hoạch số 139-KH/ĐUK, ngày 23/8/2024 của Đảng ủy Khối Doanh nghiệp Trung ương về tổ chức đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu lần thứ IV Đảng bộ Khối Doanh nghiệp Trung ương (*Kế hoạch số 139-KH/ĐUK*); Hướng dẫn số 10-HD/ĐUK, ngày 11/10/2024 của Đảng ủy Khối Doanh nghiệp Trung ương một số nội dung về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu lần thứ IV Đảng bộ Khối Doanh nghiệp Trung ương, nhiệm kỳ 2025-2030 (*Hướng dẫn số 10-HD/ĐUK*), Đảng ủy Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) hướng dẫn công tác nhân sự đại hội đảng bộ, chi bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu lần thứ IV Đảng bộ EVN, nhiệm kỳ 2025-2030, như sau:

I. THÀNH LẬP TIỂU BAN NHÂN SỰ VÀ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN NHÂN SỰ

1. Thành lập tiểu ban nhân sự

- Các cấp ủy trực thuộc Đảng ủy EVN quyết định thành lập tiểu ban nhân sự không quá 05 thành viên và không quá 50% số lượng ủy viên ban chấp hành đương nhiệm, gồm: Bí thư, các phó bí thư, đồng chí cấp ủy viên phụ trách công tác tổ chức cấp ủy, đồng chí cấp ủy viên là chủ nhiệm ủy ban kiểm tra đảng ủy; có thể bổ sung ủy viên ban thường vụ/ ban chấp hành khác (*nếu cần*); đồng chí bí thư cấp ủy làm trưởng tiểu ban; đồng chí cấp ủy viên phụ trách công tác tổ chức cấp ủy làm thường trực tiểu ban.

Các đảng ủy bộ phận và chi bộ không thành lập tiểu ban nhân sự, công tác nhân sự do đảng ủy/ chi ủy (*hoặc bí thư chi bộ đối với nơi không có chi ủy*) phụ trách.

- Nhiệm vụ của tiểu ban nhân sự:

+ Tham mưu cho đảng ủy/ chi bộ lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng đề án nhân sự và kế hoạch triển khai quy trình giới thiệu nhân sự cấp ủy, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, ủy ban kiểm tra, chủ nhiệm, phó chủ nhiệm ủy ban kiểm tra cấp ủy nhiệm kỳ 2025-2030; đề án nhân sự đoàn đại biểu dự Đại hội đại biểu Đảng bộ EVN, nhiệm kỳ 2025-2030 và kế hoạch phân bổ đại biểu sự đại hội đảng bộ cấp mình, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, cho ý kiến trước khi trình đại hội.

+ Tham mưu cấp ủy/ chi bộ quy định về nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm, nguyên tắc, quy chế, kế hoạch làm việc của tiểu ban nhân sự và tổ giúp việc (nếu có).

+ Thực hiện một số nhiệm vụ khác do đảng ủy/ chi bộ giao.

2. Xây dựng đề án nhân sự

Các cấp ủy trực thuộc Đảng ủy EVN lãnh đạo, chỉ đạo, xây dựng đề án nhân sự nhiệm kỳ 2025-2030, tập trung vào một số nội dung chủ yếu sau:

- Tổng kết công tác nhân sự nhiệm kỳ 2020-2025, trong đó tập trung đánh giá tình hình, bối cảnh; kết quả, ưu điểm, hạn chế, nguyên nhân, bài học kinh nghiệm trong công tác nhân sự đại hội của đảng bộ, chi bộ.

- Cụ thể hóa quan điểm chỉ đạo, định hướng lớn của Trung ương, các quy định, hướng dẫn của Đảng ủy EVN để xác định rõ tình hình, bối cảnh, yêu cầu, nhiệm vụ chính trị quan trọng của đảng bộ, chi bộ nhiệm kỳ 2025-2030 và định hướng cho những năm tiếp theo. Cụ thể hóa, xác định tiêu chuẩn, cơ cấu, số lượng cấp ủy để đảm bảo sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của cấp ủy đảng đối với doanh nghiệp, đơn vị; trong đó quan tâm các tổ chức, đầu mối trực thuộc ở các địa bàn, lĩnh vực quan trọng; quan tâm cơ cấu cán bộ trẻ, cán bộ nữ theo quy định; Thực hiện có hiệu quả phương châm: Coi trọng chất lượng, không vì cơ cấu mà hạ thấp tiêu chuẩn; không nhất thiết doanh nghiệp, đơn vị nào cũng phải có người tham gia cấp ủy.

- Tiến hành thảo luận dân chủ, phát huy trí tuệ tập thể và tạo sự đoàn kết, thống nhất cao trong cấp ủy/ chi bộ các cấp. Trường hợp trong thảo luận nhân sự, nếu có ý kiến của ban thường vụ/ chi ủy khác với biểu quyết của ban chấp hành/ chi bộ thì ban thường vụ/ chi ủy cấp dưới phải báo cáo xin ý kiến cấp ủy cấp trên có thẩm quyền.

- Không sử dụng thông tin giả, thông tin không phải của cơ quan có thẩm quyền, thông tin không chính thức trên Internet, mạng xã hội, thông tin, dư luận xấu chưa được kiểm chứng để làm cơ sở xem xét trong quá trình chuẩn bị nhân sự đại hội.

II. VỀ CÔNG TÁC CHUẨN BỊ NHÂN SỰ VÀ BẦU CỬ CẤP ỦY

1. Tiêu chuẩn, điều kiện cấp ủy viên

1.1. Việc lựa chọn, giới thiệu nhân sự cấp ủy các cấp khóa mới phải quán triệt sâu sắc Nghị quyết số 26-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa XII¹; tiêu chuẩn cán bộ nêu tại Quy định số 89-QĐ/TW² và các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; Quy định số 02-QĐ/ĐUK, ngày 07/9/2021 và Quyết định số 1420-QĐ/ĐUK ngày 17/7/2023 của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối về sửa đổi, bổ sung Quy định số 02-QĐ/ĐUK³; Tiêu chuẩn, điều kiện giới thiệu cán bộ ứng cử theo quy định hiện hành của Đảng ủy EVN về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử⁴.

¹ Nghị quyết số 26-NQ/TW, ngày 19/5/2018 của Hội nghị Trung ương 7 khóa XII về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược đầy đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ.

² Quy định số 89-QĐ/TW, ngày 04/8/2017 của Bộ Chính trị về khung tiêu chuẩn chức danh, định hướng khung tiêu chí đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp.

³ Quy định số 02-QĐ/ĐUK, ngày 07/9/2021 của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối và Quyết định số 1420-QĐ/ĐUK ngày 17/7/2023 của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối về sửa đổi, bổ sung Quy định số 02-QĐ/ĐUK, về tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy Khối quản lý.

⁴ Hiện nay là Quy định số 02-QĐ/ĐU, ngày 23/8/2021 của Đảng ủy EVN.

1.2. Cấp ủy viên trong Đảng bộ EVN phải bảo đảm tiêu chuẩn cấp ủy viên theo quy định tại Chỉ thị số 35-CT/TW, Hướng dẫn số 27-HD/BTCTW, Kế hoạch số 139-KH/ĐUK, Hướng dẫn số 10-HD/ĐUK và Hướng dẫn này (*Chi tiết tại Phụ lục 1, kèm theo*).

1.3. Tiêu chuẩn nhân sự tham gia ủy ban kiểm tra cấp ủy tương tự như tiêu chuẩn cấp ủy viên nhiệm kỳ 2025 - 2030.

Các cấp ủy trực thuộc căn cứ vào tiêu chuẩn theo quy định tại các văn bản nêu trên để cụ thể hoá cho phù hợp với tình hình, đặc điểm của doanh nghiệp, đơn vị, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị của đảng bộ, chi bộ nhiệm kỳ 2025 - 2030 và những năm tiếp theo.

2. Thời điểm tính độ tuổi tham gia cấp ủy và các đoàn thể chính trị - xã hội

- Đối với các cấp ủy: thời điểm tính độ tuổi tham gia cấp ủy (*là thời điểm bắt đầu tổ chức đại hội đảng ở mỗi cấp*): cấp cơ sở tháng 4/2025; cấp đảng bộ phận và chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở là thời điểm tổ chức đại hội đảng bộ, chi bộ (*tính theo tháng*), do các cấp ủy trực thuộc quy định cụ thể, phù hợp với tình hình thực tiễn của đơn vị và Kế hoạch 62-KH/ĐU của Đảng ủy EVN.

- Đối với các đoàn thể chính trị - xã hội: Thời điểm tính tuổi tham gia các chức danh lãnh đạo các đoàn thể chính trị - xã hội là thời điểm đại hội ở các cấp của mỗi tổ chức.

3. Độ tuổi tham gia cấp ủy và các đoàn thể chính trị - xã hội

3.1. Những đồng chí lần đầu tham gia cấp ủy và các đoàn thể chính trị - xã hội phải còn thời gian công tác ít nhất 01 nhiệm kỳ trở lên, tại thời điểm bắt đầu tổ chức đại hội đảng ở mỗi cấp, thời điểm bầu cử hoặc đại hội của mỗi tổ chức quy định tại mục II.2, nêu trên. Trong đó, tuổi của những đồng chí lần đầu tham gia cấp ủy cơ sở như sau: Nam sinh từ tháng 4/1968, nữ sinh từ tháng 01/1972 trở lại đây.

3.2. Những đồng chí được giới thiệu tái cử cấp ủy phải còn thời gian công tác ít nhất từ 1/2 nhiệm kỳ (*30 tháng đối với nhiệm kỳ 05 năm; 15 tháng đối với nhiệm kỳ 2,5 năm*) tại thời điểm bắt đầu tổ chức đại hội đảng bộ ở mỗi cấp. Trong đó, tuổi của những đồng chí được giới thiệu tái cử cấp ủy cơ sở như sau: Nam sinh từ tháng 01/1966, nữ sinh từ tháng 6/1970 trở lại đây.

- Các đồng chí bí thư, phó bí thư cấp ủy là chủ tịch HĐQT/HĐQT, tổng giám đốc; phó bí thư chuyên trách công tác đảng ở các doanh nghiệp, đơn vị có vốn nhà nước chi phối còn tuổi công tác từ 01 năm (*12 tháng*) trở lên, nếu có đủ phẩm chất, năng lực, sức khỏe, tín nhiệm, hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên và được cấp có thẩm quyền bổ nhiệm đồng ý, thì có thể xem xét tiếp tục tham gia cấp ủy nhiệm kỳ 2025 - 2030 cho đến khi đủ tuổi nghỉ hưu.

- Các đồng chí tái cử cấp ủy thì được tái cử các chức danh lãnh đạo các tổ chức chính trị - xã hội nhưng phải còn thời gian công tác ít nhất 18 tháng trở lên tại thời điểm bầu cử hoặc đại hội của mỗi tổ chức.

3.3. Về việc xác định độ tuổi của cán bộ, đảng viên khi không có sự thống nhất:

- Nếu tuổi của cán bộ, đảng viên không thống nhất trong hồ sơ nhân sự, thì xác định theo Hướng dẫn số 01-HD/TW, ngày 28/9/2021 về một số vấn đề cụ thể về thi hành Điều lệ Đảng.

- Trường hợp trong hồ sơ cán bộ, đảng viên chỉ ghi năm sinh và không xác định ngày sinh, tháng sinh, thì thời điểm xác định tuổi để tham gia cấp ủy và thực hiện chính sách đối với cán bộ là ngày 01 và tháng 01 của năm sinh ghi trong hồ sơ theo quy định⁵.

3.4. Về độ tuổi cấp ủy viên của đảng bộ, chi bộ cơ sở trong doanh nghiệp Nhà nước nắm giữ dưới 50% vốn điều lệ trở xuống: (1) Đối với cấp ủy viên là người đại diện phần vốn nhà nước hoặc là cán bộ quản lý doanh nghiệp do các doanh nghiệp, đơn vị giới thiệu, thì độ tuổi cấp ủy viên thực hiện như đối với cấp ủy viên tại doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ; (2) Đối với cấp ủy viên không thuộc đối tượng trên thì độ tuổi cấp ủy viên của đảng bộ cơ sở trong doanh nghiệp, đơn vị nắm giữ dưới 50% vốn điều lệ trở xuống không nhất thiết phải áp dụng quy định độ tuổi theo quy định.

4. Cơ cấu, số lượng cấp ủy viên, ủy viên thường vụ và phó bí thư cấp ủy

4.1. Về cơ cấu cấp ủy:

Cơ cấu cấp ủy viên, ủy viên ban thường vụ cấp ủy các cấp thực hiện theo Kế hoạch 139-KH/ĐUK, Hướng dẫn 10-HD/ĐUK của Đảng ủy Khối và Hướng dẫn này. Trong đó:

- Phải bảo đảm sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của cấp ủy đối với những doanh nghiệp, đơn vị, lĩnh vực quan trọng; coi trọng chất lượng, không vì cơ cấu mà hạ thấp tiêu chuẩn; thực hiện chủ trương không nhất thiết doanh nghiệp, đơn vị, phòng, ban nào cũng phải có người tham gia cấp ủy; quy định thống nhất những chức danh cơ cấu “cứng” tham gia ban thường vụ, ban chấp hành; số còn lại (*các cơ cấu cần thiết khác*) do cấp ủy quyết định theo yêu cầu nhiệm vụ chính trị và tình hình đội ngũ cán bộ của doanh nghiệp, đơn vị.

- Việc chuẩn bị nhân sự cần kết hợp hài hoà giữa nguồn nhân sự với việc điều động, luân chuyển cán bộ từ nơi khác đến. Những nơi có cơ cấu cấp ủy viên, nhưng chưa chuẩn bị được nhân sự tại chỗ thì cấp ủy cấp trên trực tiếp xem xét bố trí, điều động nhân sự từ nơi khác có đủ tiêu chuẩn, điều kiện, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của doanh nghiệp, đơn vị để giới thiệu, chỉ định tham gia cấp ủy hoặc bổ sung sau đại hội.

- Các cấp ủy phân đấu đổi mới không dưới 1/3 tổng số cấp ủy viên mỗi nhiệm kỳ. Thực hiện cơ cấu ba độ tuổi trong cấp ủy các cấp và phân đấu thực hiện trong

⁵ Công văn số 745/HTQTCT-HT, ngày 28/4/2016 của Cục Hộ tịch, Quốc tịch, Chứng thực Bộ Tư pháp về việc hướng dẫn nghiệp vụ hộ tịch quy định tại khoản 4, Điều 27 Nghị định số 123/2015/NĐ-CP, ngày 15/11/2015 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch và khoản 2, Điều 22 Thông tư số 15/2015/TT-BTP, ngày 16/11/2015 của Bộ Tư pháp về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP, ngày 15/11/2015 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch; Công văn số 5144/LĐT BXH-BHXH, ngày 07/12/2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc thực hiện chế độ hưu trí đối với người nghỉ hưu theo Kết luận của Ban Bí thư tại Thông báo số 13-TB/TW, ngày 18/7/2015 về việc xác định độ tuổi của đảng viên.

ban thường vụ cấp ủy, trong đó, đối với cấp ủy cơ sở: phần đầu dưới 40 tuổi từ 10% trở lên; từ 40 đến 50 tuổi khoảng 40%-50%, còn lại trên 50 tuổi.

- Phần đầu đạt tỉ lệ cấp ủy viên nữ từ 15% trở lên và có cán bộ nữ trong ban thường vụ; tỉ lệ cán bộ trẻ (*dưới 40 tuổi đối với cấp cơ sở*) từ 10% trở lên (*tính cho cả nhiệm kỳ*). Cấp ủy và người đứng đầu các cấp có thẩm quyền phải có trách nhiệm, chủ động xây dựng kế hoạch cụ thể để đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, điều động, đề bạt, bố trí cán bộ nữ, cán bộ trẻ vào các chức danh có cơ cấu tham gia cấp ủy khoá mới theo quy định.

- Cơ cấu ban chấp hành, ban thường vụ, chức danh bí thư, phó bí thư cơ sở thực hiện theo Quy định số 48-QĐ/TW của Ban Bí thư⁶ và các quy định, hướng dẫn liên quan của Đảng ủy EVN. Trường hợp đặc biệt do Đảng ủy EVN xem xét, quyết định (*Chi tiết tại mục I, Phụ lục 2, kèm theo*).

- Vào đầu nhiệm kỳ, những nơi nào chưa bầu đủ số lượng, tỷ lệ, cơ cấu cấp ủy theo Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị, chỉ đạo của Đảng ủy Khối và Đảng ủy EVN thì trong nhiệm kỳ phải chủ động chuẩn bị nhân sự để kiện toàn, bổ sung theo quy định.

4.2. Về số lượng cấp ủy:

Số lượng cấp ủy viên, ủy viên ban thường vụ và phó bí thư cấp ủy trực thuộc Đảng ủy EVN tại mục II, Phụ lục 2 (*kèm theo*).

5. Quy trình nhân sự cấp ủy và số dư

5.1. Về quy trình nhân sự và trình tự:

- Quy trình nhân sự, gồm: (i) Quy trình giới thiệu nhân sự tái cử cấp ủy, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, ủy ban kiểm tra cấp ủy; (ii) Quy trình giới thiệu nhân sự lần đầu tham gia cấp ủy, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, ủy ban kiểm tra cấp ủy.

+ Quy trình nhân sự cấp ủy trực thuộc Đảng ủy EVN: thực hiện theo Phụ lục 3 kèm theo Hướng dẫn này.

+ Quy trình nhân sự ủy ban kiểm tra đảng uỷ trực thuộc Đảng ủy EVN: Thực hiện theo Phụ lục 4 kèm theo Hướng dẫn này.

- Về trình tự: Thực hiện quy trình nhân sự đối với các đồng chí tái cử cấp ủy, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, ủy ban kiểm tra cấp ủy trước; sau khi xác định số lượng các đồng chí tái cử, thì tiếp tục thực hiện quy trình nhân sự đối với các đồng chí lần đầu tham gia cấp ủy, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, ủy ban kiểm tra cấp ủy.

Đối với nhân sự tái cử cấp ủy, ủy ban kiểm tra cấp ủy, các đảng ủy trực thuộc xem xét, thực hiện quy trình tái cử theo chức danh cao nhất của cán bộ.

5.2. Những nơi thực sự khó khăn về công tác chuẩn bị nhân sự, được cấp ủy có thẩm quyền đồng ý, thì chưa tiến hành bầu cấp ủy khóa mới.

Việc kiện toàn cấp ủy sau đại hội đối với những nơi đại hội 3 nội dung, chưa bầu cấp uỷ khoá mới: Cấp ủy đương nhiệm chỉ đạo, thực hiện quy trình nhân sự

⁶ Quy định số 48-QĐ/TW, ngày 20/12/2021 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ của đảng bộ, chi bộ cơ sở trong doanh nghiệp Nhà nước.

theo Quy định hiện hành của Đảng ủy EVN về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử và quy định, hướng dẫn của cấp uỷ doanh nghiệp, đơn vị về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử, đề nghị cấp uỷ cấp trên trực tiếp xem xét, chỉ định, giới thiệu nhân sự tham gia ban chấp hành, ban thường vụ, uỷ ban kiểm tra và các chức danh lãnh đạo cấp uỷ khóa mới theo thẩm quyền.

5.3. Về số dư đối với những nơi có số lượng ban chấp hành, ban thường vụ từ 03 - 05 uỷ viên: Số dư tối đa là 01 người; trường hợp ở cuối danh sách giới thiệu có từ 02 người trở lên cùng có số phiếu giới thiệu bằng nhau, thì người đứng đầu cấp uỷ lựa chọn nhân sự để đưa vào danh sách giới thiệu với đại hội; nếu kết quả giới thiệu chưa đạt tỷ lệ số dư, thì cấp uỷ tiếp tục quy trình giới thiệu cho đến khi đủ số dư theo quy định.

5.4. Về tỉ lệ số dư ở các bước trong quy trình nhân sự

- Việc xác định tỉ lệ số dư ở các bước 1, 2, 3, 4 do ban thường vụ cấp uỷ (đối với cấp trên cơ sở) và cấp uỷ/ chi bộ (đối với cấp cơ sở) xem xét, quyết định cho phù hợp với tình hình thực tiễn; tỉ lệ số dư có thể nhiều hơn hoặc ít hơn tỉ lệ số dư ở các bước theo quy định nhưng bảo đảm không quá 01 người⁷.

- Trường hợp chưa đạt tỉ lệ số dư theo quy định ở các bước, thì hội nghị tiếp tục giới thiệu nhân sự trong danh sách các nhân sự chưa đạt tỉ lệ số phiếu giới thiệu (ở lần trước) cho đến khi đủ tỉ lệ số dư theo quy định⁸.

6. Công tác quy hoạch, chuẩn bị nhân sự cấp uỷ các cấp

Các cấp uỷ trực thuộc lãnh đạo, chỉ đạo công tác quy hoạch cán bộ, chuẩn bị nhân sự cấp uỷ thực hiện đúng theo tinh thần Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị, Hướng dẫn 27-HD/BTCTW của Ban Tổ chức Trung ương, Kế hoạch 139-KH/ĐUK và Hướng dẫn số 10-HD/ĐUK của Đảng uỷ Khối, Kế hoạch 62-KH/ĐU của Đảng uỷ EVN, Hướng dẫn này và các quy định hiện hành; đồng thời quan tâm, chú ý một số nội dung, yêu cầu sau:

6.1. Tập trung chỉ đạo thực hiện có hiệu quả công tác quy hoạch định kỳ, theo phương châm: Quy hoạch cấp dưới làm cơ sở quy hoạch cấp trên; quy hoạch cấp uỷ làm cơ sở để quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý; quy hoạch cấp uỷ các cấp phải gắn với quy hoạch lãnh đạo, quản lý; bảo đảm đồng bộ với các chủ trương, quy định của Đảng về bố trí cán bộ; quy hoạch chức danh bí thư đảng uỷ doanh nghiệp, đơn vị làm cơ sở để quy hoạch chức danh chủ tịch HĐQT/HĐQT, chủ tịch kiêm giám đốc, giám đốc, người đứng đầu doanh nghiệp, đơn vị (hoặc chức danh tổng giám đốc trong trường hợp chủ tịch HĐQT/HĐTV không sinh hoạt Đảng tại đảng bộ doanh nghiệp); quy hoạch chức danh phó bí thư đảng uỷ doanh nghiệp làm cơ sở để quy hoạch chức danh tổng giám đốc/ phó giám đốc; quy

⁷ Ví dụ: Đảng bộ X có tổng số cấp uỷ viên khóa mới theo quy định là 35 người, số cấp uỷ viên tái cử là 20 người, số cấp uỷ viên lần đầu tham gia là 15 người; Khi thực hiện quy trình nhân sự lần đầu tham gia cấp uỷ tại bước 1 (với tỉ lệ số dư là 30% trên tổng số 35 người), thì sẽ có 25,5 người được lựa chọn theo quy định; ban thường vụ cấp uỷ có thể xem xét, quyết định lựa chọn phương án 25 người (tương ứng với tỉ lệ số dư 28,6%) hoặc phương án 26 người (tương ứng với tỉ lệ số dư 31,4%).

⁸ Ví dụ: Tại bước 3, theo quy định sẽ được giới thiệu 22 người trong danh sách 24 người được giới thiệu ở bước 2 (tương ứng tỉ lệ số dư khoảng 20%); trường hợp chỉ có 18 người có số phiếu đồng ý giới thiệu từ 50% trở lên (còn thiếu 04 người theo quy định); thì hội nghị tiếp tục đưa 06 người có số phiếu đồng ý giới thiệu dưới 50% để ghi phiếu giới thiệu chọn lấy 04 người, cho đến khi đủ số lượng theo quy định.

hoạch chức danh ủy viên ban chấp hành, ủy viên ban thường vụ đảng ủy doanh nghiệp, đơn vị làm cơ sở để quy hoạch chức danh thủ trưởng các cơ quan tham mưu giúp việc của đảng ủy và các chức danh lãnh đạo chủ chốt khác của doanh nghiệp, đơn vị (*theo đề án nhân sự cấp ủy và các quy định, hướng dẫn của cấp có thẩm quyền*); quan tâm quy hoạch đối với cán bộ trẻ, cán bộ nữ để tạo nguồn cán bộ và thực hiện chủ trương đổi mới cấp ủy theo tinh thần Chỉ thị 35-CT/TW của Bộ Chính trị, Kế hoạch 139-KH/ĐUK của Đảng ủy Khối và Kế hoạch 62-KH/ĐU Đảng ủy EVN.

6.2. Để chuẩn bị một bước nhân sự cấp ủy nhiệm kỳ 2025-2030, các cấp ủy trực thuộc lãnh đạo, chỉ đạo HĐTV/HĐQT (*nhóm người đại diện phần vốn nhà nước tại các doanh nghiệp*)/ chủ tịch kiêm giám đốc/ giám đốc, người đứng đầu doanh nghiệp, đơn vị báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định hoặc trực tiếp triển khai việc điều động, luân chuyển, phân công, bố trí cán bộ theo đúng với đề án nhân sự cấp ủy đã được thông qua; trong đó quan tâm lãnh đạo, tăng cường cán bộ cho những nơi có khó khăn, còn thiếu nguồn cán bộ hoặc có phương án điều động, phân công công tác khác đối với nhân sự ngay sau đại hội; tập trung lãnh đạo, chỉ đạo xử lý dứt điểm đối với những nơi nội bộ có biểu hiện mất đoàn kết hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài.

6.3. Công tác nhân sự phải thực hiện đúng nguyên tắc, thẩm quyền, cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình nhân sự theo quy định; đảm bảo đồng bộ, dân chủ, khách quan, công tâm, công khai, minh bạch; phát huy trí tuệ, trách nhiệm tập thể, người đứng đầu cấp ủy và cán bộ, đảng viên. Đồng thời, phải đặc biệt coi trọng việc nâng cao chất lượng cấp ủy các cấp; có biện pháp, cơ chế hiệu quả để đánh giá đúng phẩm chất, năng lực, uy tín, kết quả, sản phẩm công tác trong lĩnh vực được phân công phụ trách trước khi giới thiệu, lựa chọn nhân sự tham gia cấp ủy khóa mới. Thực hiện nghiêm việc kiểm soát quyền lực và phòng chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ theo Quy định số 114-QĐ/TW của Bộ Chính trị⁹.

6.4. Trong xem xét, thẩm tra, thẩm định nhân sự cần:

- Rà soát, thẩm định, thẩm tra chặt chẽ, kỹ lưỡng về tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình và những nội dung khác liên quan đến nhân sự theo quy định; tập trung rà soát tiêu chuẩn chính trị theo Quy định số 58-QĐ/TW của Bộ Chính trị¹⁰.

- Các cấp ủy chỉ đạo cơ quan/bộ phận tham mưu giúp việc cấp ủy và các cơ quan chuyên môn liên quan tiến hành rà soát chặt chẽ, kỹ lưỡng để xác định rõ trách nhiệm (*nếu có*) của nhân sự được giới thiệu tham gia cấp ủy (*ủy ban kiểm tra cấp ủy*) nhiệm kỳ 2025-2030 trong các kết luận thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, điều tra hoặc vụ án, vụ việc mà cơ quan chức năng đã xem xét, kết luận trong thời gian 10 năm trở lại đây (*từ năm 2015 đến nay*) và kết quả giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo (*nếu có*).

Cấp ủy cấp dưới chịu trách nhiệm chính trước cấp ủy cấp trên trực tiếp về kết quả rà soát, thẩm định, thẩm tra và đề xuất, giới thiệu nhân sự.

⁹ Quy định số 114-QĐ/TW, ngày 11/7/2023 của Bộ Chính trị về việc kiểm soát quyền lực và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ.

¹⁰ Quy định số 58-QĐ/TW, ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị về một số vấn đề bảo vệ chính trị nội bộ Đảng.

6.5. Cấp ủy các cấp cần chủ động, kiên quyết sàng lọc, không để lọt vào cấp ủy khóa mới những người không đảm bảo tiêu chuẩn điều kiện, nhưng không để sót những người có đức, có tài, có uy tín trong Đảng và trong cán bộ, đảng viên nêu tại mục 5, Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị. Đồng thời, chủ động làm tốt công tác chính trị, tư tưởng trong bố trí, sắp xếp, thực hiện chế độ chính sách đối với các đồng chí cấp ủy viên không tái cử cấp ủy khóa mới theo tinh thần Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị, Hướng dẫn 27-HD/BTCTW của Ban Tổ chức Trung ương, Kế hoạch 139-KH/ĐUK, Hướng dẫn số 10-HD/ĐUK của Đảng ủy Khối, Kế hoạch số 62-KH/ĐU của Đảng ủy EVN, Hướng dẫn này và các quy định của pháp luật liên quan.

6.6. Thực hiện dừng việc bổ sung cấp ủy viên, ủy viên ban thường vụ cấp ủy các cấp nhiệm kỳ 2020-2025 trước 6 tháng tính đến thời điểm đại hội ở mỗi cấp theo Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị, Kế hoạch 139-KH/ĐUK của Đảng ủy Khối và Kế hoạch 62-KH/ĐU của Đảng ủy EVN (*tính theo thời điểm cơ quan có thẩm quyền nhận được văn bản đề nghị của cấp ủy*). Trường hợp đặc biệt do cấp ủy có thẩm quyền theo phân cấp quản lý cán bộ xem xét, quyết định.

6.7. Cấp ủy triệu tập đại hội chỉ xem xét giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo (*có danh*) liên quan đến nhân sự nêu đơn, thư đó gửi đến cấp ủy trước ngày khai mạc đại hội 25 ngày làm việc đối với cấp cơ sở, đảng bộ bộ phận và chi bộ trực thuộc cơ sở; nếu gửi đến cấp ủy triệu tập đại hội sau thời hạn nêu trên, thì chuyển cho cấp ủy khóa mới xem xét, giải quyết theo quy định

7. Thực hiện bầu cử trong đại hội

7.1. Việc ứng cử, đề cử, bầu cử ban chấp hành, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư cấp ủy, ủy ban kiểm tra và chủ nhiệm ủy ban kiểm tra cấp ủy các cấp thực hiện theo Quy chế bầu cử trong Đảng và các văn bản hiện hành liên quan.

7.2. Thực hiện thí điểm bầu bí thư cấp ủy tại đại hội đối với cấp cơ sở và cấp trên trực tiếp cơ sở ở những nơi có đủ điều kiện (*nội bộ đoàn kết, thống nhất; nhân sự có phẩm chất, năng lực, uy tín, có khả năng đáp ứng tốt yêu cầu, nhiệm vụ được giao; được Ban Thường vụ Đảng ủy EVN đồng ý*).

7.3. Đối với những nơi đại hội bầu trực tiếp bí thư cấp ủy, thì đại hội phải thực hiện việc lấy phiếu giới thiệu nhân sự bí thư cấp ủy trong số các đồng chí vừa trúng cử vào cấp ủy khóa mới. Trường hợp đại hội giới thiệu nhân sự khác với phương án nhân sự đã được cấp ủy có thẩm quyền phê duyệt, thì không tiến hành bầu cử và phải báo cáo cấp ủy cấp trên cho ý kiến chỉ đạo.

7.4. Trường hợp nhân sự dự kiến bầu làm bí thư, phó bí thư cấp ủy trong đề án nhân sự đã được cấp có thẩm quyền xem xét, thông qua không trúng cử cấp ủy hoặc ban thường vụ cấp ủy khóa mới; thì cấp ủy khóa mới tạm dừng việc bầu cử và phải kịp thời báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của cấp ủy cấp trên trực tiếp (*qua ban tổ chức/ bộ phận tham mưu công tác tổ chức cấp ủy*); sau khi có ý kiến chỉ đạo mới tiếp tục chuẩn bị và triển khai phương án bầu cử nhân sự theo quy định.

7.5. Trường hợp nhân sự được dự kiến giới thiệu để bầu giữ chức chủ nhiệm ủy ban kiểm tra không trúng cử vào cấp ủy, ban thường vụ (*phó bí thư đối với nơi không có ban thường vụ*) hoặc ủy ban kiểm tra cấp ủy cùng cấp, thì cấp ủy khóa

mới báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của cấp ủy cấp trên trực tiếp; sau khi có ý kiến chỉ đạo mới tiếp tục chuẩn bị và triển khai phương án bầu cử nhân sự theo quy định.

8. Số lượng đại biểu dự đại hội và việc bầu đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên

- Số lượng đại biểu Đại hội Đảng bộ EVN không quá **280** đại biểu. Ban Thường vụ Đảng ủy EVN sẽ thông báo số lượng đại biểu chính thức của các tổ chức đảng trực thuộc được bầu đi dự Đại hội đại biểu Đảng bộ EVN trước khi tổ chức đại hội đảng bộ, chi bộ trực thuộc.

- Các đảng bộ, chi bộ có dưới 200 đảng viên thì tiến hành đại hội đảng viên. Trường hợp đảng bộ cơ sở có dưới 200 đảng viên nếu có khó khăn về điều kiện tổ chức đại hội đảng viên và được cấp ủy cấp trên trực tiếp đồng ý thì tổ chức đại hội đại biểu; số lượng đại biểu do cấp ủy cấp trên trực tiếp quyết định.

Các đảng bộ có từ 200 đảng viên trở lên thì tiến hành đại hội đại biểu, cụ thể:

+ Đảng bộ trên 2.000 đảng viên: không quá **250** đại biểu.

+ Đảng bộ có từ 500 đảng viên đến 2.000 đảng viên: không quá **200** đại biểu.

+ Đảng bộ có từ 200 đến dưới 500 đảng viên: không quá **150** đại biểu.

- Cấp ủy triệu tập đại hội căn cứ vào số lượng đảng viên, số lượng tổ chức đảng trực thuộc và vị trí quan trọng của từng tổ chức đảng trực thuộc (*không tính đại biểu đương nhiên*) để phân bổ đại biểu tham dự đại hội, qua đó nâng cao chất lượng thảo luận, phản biện, đóng góp ý kiến trong đại hội.

- Việc bầu đoàn đại biểu dự đại hội đảng cấp trên phải căn cứ vào Điều lệ Đảng, Quy chế bầu cử trong Đảng và hướng dẫn của cấp ủy cấp trên trực tiếp về số lượng, cơ cấu đại biểu đại hội các cấp.

- Đại hội đảng các cấp được bầu một số đại biểu dự khuyết để thay thế đại biểu chính thức vắng mặt; số lượng đại biểu dự khuyết do đại hội quyết định.

9. Hồ sơ nhân sự

(1) Danh mục hồ sơ nhân sự theo Phụ lục 5, ban hành kèm theo Hướng dẫn này. Trong đó, nhân sự phải kê khai trung thực, chính xác, đầy đủ nội dung nêu tại các mục và phải được cấp có thẩm quyền xác nhận theo đúng quy định.

(2) Nhân sự có bằng tiến sĩ, thạc sĩ, đại học do cơ sở đào tạo ở nước ngoài hoặc cơ sở đào tạo trong nước liên kết với nước ngoài cấp (*không thuộc diện cử tuyển của cơ quan có thẩm quyền*), thì phải có giấy xác nhận của Cục Quản lý chất lượng, Bộ Giáo dục và Đào tạo theo quy định.

(3) Trường hợp Bản nhận xét của cấp ủy nơi cư trú không trùng với nơi nhân sự đang sinh sống¹¹, thì nhân sự phải lấy giấy xác nhận lại theo quy định. Trường hợp nhân sự có liên quan đến yếu tố nước ngoài, thì thực hiện việc báo cáo, cam kết theo quy định tại Điều 19, Quy định số 58-QĐ/TW của Bộ Chính trị và Hướng dẫn số 01-HD/BTCTW của Ban Tổ chức Trung ương¹².

¹¹ Ví dụ: Đồng chí Nguyễn Văn A, hiện sinh sống tại phường B nhưng Bản nhận xét nơi cư trú lại không phải do Đảng ủy phường B xác nhận.

¹² Hướng dẫn số 01-HD/BTCTW, ngày 05/8/2022 của Ban Tổ chức Trung ương thực hiện Quy định số 58-QĐ/TW của Bộ Chính trị một số vấn đề bảo vệ chính trị nội bộ Đảng.

(4) Các cấp ủy trực thuộc Đảng ủy EVN gửi tờ trình, đề án nhân sự, hồ sơ (theo Phụ lục 5 Hướng dẫn này); danh sách trích ngang nhân sự cấp ủy nhiệm kỳ 2025-2030 (theo Phụ lục 6A, Phụ lục 6B Hướng dẫn này) về Đảng ủy Tập đoàn ít nhất trước **25 ngày làm việc** tính đến thời điểm dự kiến khai mạc đại hội đảng bộ/chi bộ (tính theo dấu văn bản đến), trong đó lưu ý:

- Gửi kèm danh sách quy hoạch cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy, bí thư, phó bí thư, ủy ban kiểm tra cấp ủy nhiệm kỳ 2025-2030, các chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý doanh nghiệp, đơn vị giai đoạn 2026-2031.

- Ngoài hồ sơ nhân sự bản giấy, đề nghị gửi bản “mềm” tờ trình, danh sách trích ngang nhân sự cấp ủy nhiệm kỳ 2025-2030 (theo mẫu tại Phụ lục 6A, 6B và Phụ lục 7 kèm theo Hướng dẫn này) được lưu trữ trong thiết bị lưu trữ (USB) bảo mật theo quy định.

10. Tổ chức thực hiện

10.1. Căn cứ Chỉ thị 35-CT/TW của Bộ Chính trị, Hướng dẫn 27-HD/BTCTW của Ban Tổ chức Trung ương, Kế hoạch 139-KH/ĐUK và Hướng dẫn số 10-HD/ĐUK của Đảng ủy Khối; Kế hoạch số 62-KH/ĐU của Đảng ủy EVN và Hướng dẫn này, các cấp ủy trực thuộc xây dựng kế hoạch, hướng dẫn thực hiện ở cấp mình; quy định, hướng dẫn, kiểm tra công tác chuẩn bị nhân sự cấp ủy, thời gian tiến hành đại hội và phân công ủy viên ban thường vụ, cấp ủy viên theo dõi, chỉ đạo đại hội các đảng bộ, chi bộ cấp dưới.

10.2. Các cấp ủy trực thuộc báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy EVN về công tác chuẩn bị nhân sự. Nội dung báo cáo phải làm rõ, phân tích kỹ: Cơ cấu, đầu mối trực thuộc, địa bàn, lĩnh vực công tác trọng yếu của doanh nghiệp, đơn vị; cơ cấu 3 độ tuổi, tỉ lệ đổi mới cấp ủy; tỉ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ theo quy định; nhân sự dự kiến giới thiệu tham gia cấp ủy, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, ủy ban kiểm tra, chủ nhiệm ủy ban kiểm tra cấp ủy nhiệm kỳ 2025 - 2030. Nếu các chức danh bí thư, phó bí thư cấp ủy được giới thiệu có số dư, thì báo cáo cả danh sách có số dư để Ban Thường vụ Đảng ủy EVN xem xét, cho ý kiến.

10.3. Các đảng ủy trực thuộc hướng dẫn cụ thể đối với cấp dưới và đăng ký thời gian tổ chức đại hội đảng bộ cấp mình chậm nhất ngày **28/02/2025** (qua Văn phòng Đảng ủy EVN) để sắp xếp lịch tổ chức đại hội phù hợp với sự chỉ đạo của Ban Thường vụ Đảng ủy EVN.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị các cấp ủy trực thuộc kịp thời phản ánh về Đảng ủy EVN để xem xét, hướng dẫn./.

**T/M BAN CHẤP HÀNH
BÍ THƯ'**

Nơi nhận:

- Đảng ủy Khối DNTW (để b/c),
- Các Ủy viên BCH Đảng bộ EVN,
- Các ban tham mưu giúp việc Đảng ủy EVN,
- Các cấp ủy trực thuộc,
- Công đoàn ĐLVN, Đoàn Thanh niên EVN,
- Lưu: VT, BTC.

Đặng Hoàng An

PHỤ LỤC 1
TIÊU CHUẨN CẤP ỦY VIÊN CÁC CẤP NHIỆM KỲ 2025-2030
(Kèm theo Hướng dẫn số -HD/ĐU, ngày /10/2024
của Đảng ủy EVN)

1. Tiêu chuẩn chung:

Cấp ủy viên trong Đảng bộ EVN phải đảm bảo tiêu chuẩn cấp ủy viên theo quy định, trong đó cần nhấn mạnh các tiêu chuẩn sau:

(1) Có bản lĩnh chính trị vững vàng, tuyệt đối trung thành với lợi ích của Đảng, Nhà nước và của Nhân dân; kiên định chủ nghĩa Mác – Lê Nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối đổi mới của Đảng, mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Kiên quyết đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, Hiến pháp và pháp luật của Nhà nước.

(2) Có phẩm chất đạo đức, lối sống gương mẫu, trong sáng; thực hiện nghiêm quy định của Đảng, nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; có ý thức tổ chức kỷ luật và tinh thần trách nhiệm cao trong công việc, giữ gìn sự đoàn kết nội bộ; cần, kiệm, liêm chính, chí công vô tư; kê khai tài sản, thu nhập trung thực, minh bạch; không cơ hội, tham vọng quyền lực, cục bộ, bè phái, tham nhũng, tiêu cực, “lợi ích nhóm”,... Không để vợ hoặc chồng, con, người thân lợi dụng chức vụ, quyền hạn để trục lợi.

(3) Có năng lực cụ thể hóa và tổ chức thực hiện có hiệu quả đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; có tư duy đổi mới, tầm nhìn, phương pháp làm việc khoa học, hiệu quả; nói đi đôi với làm, năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm; có thành tích, kết quả công tác và “sản phẩm” cụ thể trong địa bàn, lĩnh vực công tác được giao.

(4) Có trình độ chuyên môn, lý luận chính trị, quản lý nhà nước đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao và theo quy định của Đảng, Nhà nước; trình độ tin học, ngoại ngữ cần thiết, phù hợp.

(5) Cán bộ được giới thiệu để bầu tham gia cấp ủy, các chức danh lãnh đạo cấp ủy, các đoàn thể chính trị - xã hội (*chức vụ cao hơn*), nhìn chung phải có thời gian giữ chức vụ đang đảm nhiệm (*liền kề*) hoặc chức vụ tương đương ít nhất là 02 năm (*24 tháng*). Trường hợp đặc biệt có thời gian giữ chức vụ ít nhất là 01 năm (*12 tháng*), do cấp ủy có thẩm quyền bổ nhiệm cán bộ xem xét, quyết định.

(6) Đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ; bảo đảm tuổi bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử theo quy định của Đảng.

2. Tiêu chuẩn cụ thể:

2.1. Tiêu chuẩn về chức danh Bí thư, Phó Bí thư, Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ EVN thực hiện theo Quy định số 02-QĐ/ĐUK ngày 07/9/2021 của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối, Quyết định số 1420-QĐ/ĐUK, ngày 17/7/2023 của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối về sửa đổi, bổ sung Quy định số 02-QĐ/ĐUK về khung tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ thuộc diện Ban

Thường vụ Đảng ủy Khối quản lý và Quy định hiện hành của Đảng ủy EVN về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử¹³.

2.2. Tiêu chuẩn về chức danh bí thư, phó bí thư, ủy viên ban thường vụ, ủy viên ban chấp hành các đảng bộ, chi bộ trực thuộc Đảng ủy EVN: thực hiện theo Quy định hiện hành của Đảng ủy EVN về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử.

2.3. Một số nội dung cần lưu ý¹⁴.

(1) Về trình độ lý luận chính trị:

Nhân sự được giới thiệu tham gia cấp ủy các cấp phải có bằng hoặc giấy xác nhận trình độ lý luận chính trị của cơ quan có thẩm quyền¹⁵ phù hợp với tiêu chuẩn chức danh theo quy định. Cụ thể:

- Nhân sự giới thiệu tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ EVN phải có trình độ trung cấp lý luận chính trị trở lên; giới thiệu tham gia Ban Thường vụ, giữ chức Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy EVN phải có trình độ lý luận chính trị cao cấp hoặc cử nhân.

- Nhân sự giới thiệu giữ chức bí thư, phó bí thư cấp ủy cơ sở trực thuộc Đảng ủy EVN phải có trình độ trung cấp lý luận chính trị trở lên¹⁶; đối với các chức danh khác, các cấp ủy trực thuộc quy định cho phù hợp với quy định chung và thực tiễn của đơn vị.

(2) Về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định đối với trường hợp đặc biệt tại điểm 5, mục 1 nêu trên:

- Cấp ủy trực tiếp quản lý cán bộ tiến hành: (i) Đánh giá, nhận xét về phẩm chất, năng lực, uy tín, sản phẩm, kết quả cụ thể trong việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao đối với nhân sự; (ii) Quyết định và chịu trách nhiệm về quyết định của mình hoặc báo cáo, đề xuất cấp có thẩm quyền theo phân cấp quản lý cán bộ xem xét, quyết định.

- Trường hợp nhân sự đang giữ chức vụ, chức danh có cơ cấu tham gia cấp ủy các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030, thì không áp dụng thời gian giữ chức vụ ít nhất 02 năm theo quy định để giới thiệu tham gia cấp ủy các cấp¹⁷.

(3) Nhân sự dự kiến giới thiệu làm bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch HĐQT/HĐQT/ chủ tịch kiêm giám đốc, giám đốc doanh nghiệp, đơn vị ngoài đáp ứng tiêu chuẩn chức danh theo quy định; cần có kiến thức, năng lực, am hiểu lĩnh vực, ngành nghề/ chức năng, nhiệm vụ chính của doanh nghiệp/ đơn vị và có khả năng hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

¹³ Hiện nay là Quy định số 02-QĐ/ĐU, ngày 23/8/2021 của Đảng ủy EVN.

¹⁴ Tại mục 1, phần III, Hướng dẫn số 27-HD/BTCTW và mục 1, phần III Hướng dẫn số 10-HD/ĐUK.

¹⁵ Theo Công văn số 1474-CV/BTCTW, ngày 13/8/2021 của Ban Tổ chức Trung ương về giá trị sử dụng giấy xác nhận trình độ lý luận chính trị cấp trước ngày 09/7/2021.

¹⁶ Quy định tại điểm 3, Mục III, phần B, Nghị quyết số 32-NQ/TW, ngày 26/02/2014 của Bộ Chính trị về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ lãnh đạo, quản lý “Cán bộ lãnh đạo chủ chốt cấp cơ sở và tương đương phải tốt nghiệp trung cấp lý luận chính trị”.

¹⁷ Ví dụ: Đồng chí Nguyễn Văn A, Phó Ban Tổ chức Đảng ủy có cơ cấu tham gia cấp ủy doanh nghiệp nhiệm kỳ 2025-2030 (theo đề án nhân sự đại hội đã được cấp ủy thông qua), nếu đồng chí đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện cấp ủy viên theo quy định thì được giới thiệu tham gia cấp ủy doanh nghiệp nhiệm kỳ 2025 - 2030 mà không nhất thiết phải có thời gian giữ chức vụ Phó Ban Tổ chức Đảng ủy ít nhất 2 năm theo quy định của Bộ Chính trị.

(4) Nhân sự dự kiến giới thiệu giữ các chức vụ lãnh đạo chủ chốt ở cấp trên ngoài việc đáp ứng tiêu chuẩn chức danh theo quy định, cần phải kinh qua lãnh đạo chủ chốt cấp dưới trực tiếp (*trừ trường hợp là cán bộ điều động, luân chuyển*). Trường hợp nhân sự chưa kinh qua lãnh đạo chủ chốt cấp dưới trực tiếp mà ở đó không có nguồn nhân sự đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định để giới thiệu, thì cấp ủy trực tiếp quản lý cán bộ phải tiến hành: (i) Đánh giá, nhận xét về phẩm chất, năng lực, uy tín, sản phẩm, kết quả cụ thể trong việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao của nhân sự; (ii) Báo cáo, đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

(5) Cán bộ trong thời gian thi hành kỷ luật bằng hình thức Khiển trách không thuộc diện phải xem xét miễn nhiệm, cho từ chức theo Quy định số 41-QĐ/TW, ngày 03/11/2021; Thông báo số 20-TB/TW, ngày 08/9/2022 của Bộ Chính trị và Kết luận số 198-KL/ĐUK, ngày 25/11/2022 của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối thì cấp ủy có thẩm quyền, người đứng đầu căn cứ vào tình hình đội ngũ cán bộ, yêu cầu nhiệm vụ chính trị của doanh nghiệp, đơn vị, thảo luận dân chủ, phân tích, đánh giá khách quan, thận trọng, kỹ lưỡng, cân nhắc nhiều mặt đối với từng trường hợp cụ thể về phẩm chất, năng lực, uy tín, kết quả công tác của nhân sự, nguyên nhân, động cơ vi phạm, khuyết điểm (*khách quan, chủ quan*) và tính chất, mức độ, tác động ảnh hưởng, kết quả đã khắc phục (*nếu có*),... để xem xét, quyết định theo thẩm quyền và chịu trách nhiệm về quyết định của mình hoặc đề xuất, báo cáo cấp có thẩm quyền quản lý cán bộ xem xét, quyết định việc giới thiệu tái cử cấp ủy, các chức danh lãnh đạo, quản lý theo phân cấp quản lý cán bộ.

PHỤ LỤC 2
CƠ CẤU, SỐ LƯỢNG CẤP ỦY VIÊN, ỦY VIÊN BAN THƯỜNG VỤ,
PHÓ BÍ THƯ CẤP ỦY NHIỆM KỲ 2025-2030
(Kèm theo Hướng dẫn số -HD/ĐU, ngày /10/2024
của Đảng ủy EVN)

I. Cơ cấu ủy viên ban chấp hành, ủy viên ban thường vụ, phó bí thư cấp ủy

1. Cơ cấu ban chấp hành đảng bộ, chi bộ trực thuộc Đảng ủy EVN

- Đối với cấp ủy được thí điểm giao một số quyền cấp trên cơ sở: các đảng viên là chủ tịch HĐQT/HĐQT, tổng giám đốc, phó bí thư chuyên trách công tác Đảng (*nếu có*), Thành viên HĐQT/HĐQT, phó tổng giám đốc, trưởng các cơ quan tham mưu, giúp việc đảng ủy (ban tổ chức, ban tuyên giáo, ủy ban kiểm tra, văn phòng đảng ủy) doanh nghiệp, đơn vị; chủ tịch công đoàn, bí thư đoàn thanh niên cùng cấp; một số bí thư cấp ủy trực thuộc có quy mô lớn, vị trí quan trọng và cơ cấu cần thiết khác.

- Đối với các cấp ủy còn lại: các đảng viên là chủ tịch HĐQT/HĐQT/Chủ tịch kiêm giám đốc công ty, tổng giám đốc/ giám đốc, thành viên HĐQT/HĐQT, phó tổng giám đốc/phó giám đốc, chủ nhiệm ủy ban kiểm tra đảng ủy, trưởng phòng/ban thực hiện chức năng tổ chức, nhân sự của doanh nghiệp, đơn vị; chủ tịch công đoàn, bí thư đoàn thanh niên cùng cấp; một số bí thư cấp ủy trực thuộc có quy mô lớn, vị trí quan trọng và cơ cấu cần thiết khác.

Các cấp ủy trực thuộc cần cụ thể hóa, xác định rõ “cơ cấu cần thiết khác” để đưa vào Đề án nhân sự cấp ủy.

2. Cơ cấu ban thường vụ đảng ủy trực thuộc Đảng ủy EVN

- Đối với cấp ủy được thí điểm giao một số quyền cấp trên cơ sở: Cấp ủy viên là chủ tịch HĐQT/ HĐQT, tổng giám đốc, phó bí thư chuyên trách công tác Đảng (*nếu có*), chủ nhiệm UBKT đảng ủy; một số cấp ủy viên là thành viên HĐQT/HĐQT, phó tổng giám đốc doanh nghiệp; Trưởng một số cơ quan tham mưu, giúp việc đảng ủy và cơ cấu cần thiết khác.

- Đối với các cấp ủy còn lại: Cấp ủy viên là chủ tịch HĐQT/ HĐQT/ Chủ tịch kiêm giám đốc, tổng giám đốc/ giám đốc; một số cấp ủy viên là thành viên HĐQT/ HĐQT, phó tổng giám đốc/ phó giám đốc; chủ nhiệm ủy ban kiểm tra đảng ủy; trưởng phòng/ ban thực hiện chức năng tổ chức, nhân sự của doanh nghiệp, đơn vị và cơ cấu cần thiết khác.

Các cấp ủy trực thuộc cần cụ thể hóa, xác định rõ “cơ cấu cần thiết khác” để đưa vào Đề án nhân sự cấp ủy.

3. Cơ cấu bí thư, phó bí thư cấp ủy trực thuộc Đảng ủy EVN

- Đối với cấp ủy được thí điểm giao một số quyền cấp trên cơ sở: Bí thư đảng ủy đồng thời là chủ tịch HĐQT/ HĐQT doanh nghiệp; 01 phó bí thư thường trực phụ trách công tác xây dựng Đảng (*ưu tiên cán bộ kiêm nhiệm; cơ cấu nhân sự*

không nằm trong ban tổng giám đốc doanh nghiệp); 01 phó bí thư đảng ủy phụ trách công tác sản xuất kinh doanh đồng thời là tổng giám đốc doanh nghiệp.

- Đối với các cấp ủy còn lại: Bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch HĐQT/ HĐQT/ Chủ tịch kiêm giám đốc/ giám đốc doanh nghiệp, đơn vị; phó bí thư là tổng giám đốc/ phó giám đốc doanh nghiệp, đơn vị.

II. Số lượng cấp ủy viên, ủy viên ban thường vụ và phó bí thư cấp ủy

- Đối với cấp ủy cơ sở được thí điểm giao quyền cấp trên cơ sở: Ban chấp hành không quá 27 đồng chí; ban thường vụ từ 07 đến 09 đồng chí; phó bí thư từ 01 đến 02 đồng chí (*Đảng ủy EVN căn cứ quy mô, phạm vi hoạt động của tổ chức đảng trực thuộc để báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy Khối xem xét, quyết định số lượng cụ thể*).

- Đối với các cấp ủy trực thuộc còn lại: Số lượng ủy viên ban chấp hành không quá 15 đồng chí, ủy viên ban thường vụ không quá 05 đồng chí (*số lượng ủy viên ban thường vụ không quá một phần ba tổng số cấp ủy viên*), phó bí thư từ 01 đến 02 đồng chí. Đảng bộ cơ sở trực thuộc Đảng ủy EVN có phạm vi hoạt động rộng, nhiều đầu mối trực thuộc, đông đảng viên thì số lượng cấp ủy viên không quá 19 đồng chí, ban thường vụ không quá 05 đồng chí, do Ban Thường vụ Đảng ủy EVN xem xét, quyết định.

Căn cứ đặc điểm, số lượng tổ chức đảng cấp dưới và số lượng đảng viên của từng đơn vị; đồng thời để đảm bảo sự đồng bộ, thống nhất trong Đảng bộ Tập đoàn, Ban Thường vụ Đảng ủy Tập đoàn xem xét, quy định cụ thể số lượng cấp ủy viên của các đảng bộ, chi bộ trực thuộc (*ban hành văn bản riêng*).

PHỤ LỤC 3
QUY TRÌNH NHÂN SỰ CẤP ỦY, NHIỆM KỲ 2025 - 2030
(Kèm theo Hướng dẫn số -HD/ĐU, ngày /10/2024
của Đảng ủy EVN)

(Các hội nghị thực hiện quy trình nhân sự chỉ được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt tham dự)

1. Quy trình nhân sự tái cử cấp ủy

(1) Bước 1: Hội nghị ban thường vụ đảng ủy/chi ủy (*lần 1*)

(Đối với nơi không có ban thường vụ đảng ủy/chi ủy là bí thư, phó bí thư).

Căn cứ đề án nhân sự cấp ủy khóa mới được cấp ủy thông qua và danh sách nhân sự cấp ủy đương nhiệm; ban thường vụ thảo luận, thông qua danh sách nhân sự đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và tiến hành ghi phiếu giới thiệu nhân sự tái cử bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn: Nhân sự được giới thiệu, lựa chọn phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu được triệu tập. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

(2) Bước 2: Hội nghị ban chấp hành đảng bộ/đảng viên chính thức của chi bộ

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở Bước 1, ban chấp hành đảng bộ/các đảng viên chính thức của chi bộ tiến hành thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự tái cử bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn: Nhân sự được giới thiệu, lựa chọn phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu được triệu tập. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

2. Quy trình nhân sự lần đầu tham gia cấp ủy

Thành phần ban thường vụ cấp ủy, hội nghị ban chấp hành đảng bộ/hội nghị đảng viên chính thức của chi bộ trong các bước dưới đây giống như trường hợp đối với nhân sự tái cử cấp ủy tại Mục 1, Phụ lục 3 (*nêu trên*).

(1) Bước 1: Hội nghị ban thường vụ đảng ủy/ chi ủy (*lần 1*)

(Đối với nơi không có ban thường vụ đảng ủy/chi ủy là bí thư, phó bí thư)

Căn cứ đề án nhân sự cấp ủy khóa mới được cấp ủy thông qua và trên cơ sở danh sách nguồn nhân sự quy hoạch cấp ủy nhiệm kỳ mới; ban thường vụ đảng ủy/chi ủy thảo luận, thông qua danh sách nhân sự quy hoạch đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và tiến hành ghi phiếu giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng theo quy định¹⁸ trong danh sách nhân sự đã được ban thường vụ/chi ủy thông qua.

¹⁸ Tổng số cấp ủy viên được phân bổ theo quy định là 35 người; số cấp ủy viên tái cử đủ tiêu chuẩn, điều kiện được thông qua là 15 người; số ủy viên lần đầu là 20 người; số lượng nguồn nhân sự lần đầu tham gia cấp ủy được giới thiệu là 31 người (tính theo số dư 30%). Cách tính cụ thể như sau: (1) Tổng số nhân sự cần giới thiệu: 35 người + 11

- Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 30% tổng số đại biểu được triệu tập trở lên và lấy từ trên xuống cho đủ số dư 30% (nếu chưa đạt tỷ lệ số dư 30%, thì phải tiếp tục giới thiệu bổ sung cho đủ trước khi tiến hành giới thiệu ở bước 2). Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước 2.

(2) Bước 2: Hội nghị cán bộ chủ chốt

Trên có sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 1, hội nghị nghiên cứu danh sách trích ngang của nhân sự và ghi phiếu giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Thành phần:

+ Ở đảng ủy cơ sở, đảng ủy bộ phận: là các đồng chí ủy viên ban chấp hành đảng bộ; cấp trưởng, cấp phó doanh nghiệp, đơn vị cùng cấp; Trưởng, phó các cơ quan tham mưu giúp việc đảng ủy (đối với cấp ủy được thí điểm giao quyền cấp trên cơ sở); Trưởng, phó các ban/phòng chuyên môn và tương đương của doanh nghiệp, đơn vị; bí thư, phó bí thư cấp ủy trực thuộc; trưởng các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp¹⁹.

+ Ở chi bộ là toàn thể đảng viên của chi bộ; cấp trưởng, cấp phó doanh nghiệp, đơn vị và trưởng các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng theo quy định²⁰ và lựa chọn, giới thiệu trong danh sách nhân sự được giới thiệu ở bước 1.

- Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 30% tổng số đại biểu được triệu tập trở lên và lấy từ trên xuống cho đủ số dư 25% (nếu chưa đạt tỷ lệ số dư 25%, thì phải tiếp tục giới thiệu bổ sung cho đủ trước khi tiến hành giới thiệu ở bước 3). Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước 3.

(3) Bước 3: Hội nghị ban chấp hành đảng bộ/đảng viên chính thức của chi bộ (lần 1)

Trên có sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2, hội nghị ban chấp hành đảng bộ/đảng viên chính thức của chi bộ thảo luận và tiến hành giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

người (30% số dư của tổng số 35 cấp ủy viên) = 46 người; (2) Số lượng nguồn nhân sự lần đầu tham gia cấp ủy được giới thiệu (bao gồm 30% số dư): 46 người – 15 (cấp ủy viên tái cử) = 31 người. Đối với số lượng ủy viên ban thường vụ cấp ủy cũng tính tương tự như vậy.

Riêng đối với các chức danh lãnh đạo cấp ủy, các tổ chức chính trị - xã hội thì giới thiệu 1 người cho 1 chức danh

¹⁹ Các cấp ủy trực thuộc căn cứ quy định này và tình hình cụ thể của đảng ủy để bố trí thành phần hội nghị phù hợp

²⁰ Ví dụ: Tổng số cấp ủy viên được phân bổ theo quy định là 35 người; số cấp ủy viên tái cử đủ tiêu chuẩn, điều kiện được thông qua là 15 người; số cấp ủy viên lần đầu là 20 người; số lượng nguồn nhân sự lần đầu tham gia cấp ủy được giới thiệu là 29 người (tính theo số dư 25%). Cách tính cụ thể như sau: (1) Tổng số nhân sự cần giới thiệu: 35 người + 9 người (25% số dư của tổng số 35 cấp ủy viên) = 44 người; (2) Số lượng nguồn nhân sự lần đầu tham gia cấp ủy được giới thiệu (bao gồm 25% số dư): 44 người – 15 (cấp ủy viên tái cử) = 29 người. Đối với số lượng ủy viên ban thường vụ cấp ủy cũng tính tương tự như vậy.

Riêng đối với các chức danh lãnh đạo cấp ủy, các tổ chức chính trị - xã hội thì giới thiệu 1 người cho 1 chức danh.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng theo quy định²¹ và lựa chọn, giới thiệu trong danh sách nhân sự được giới thiệu ở bước 2.

- Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 50% tổng số đại biểu được triệu tập trở lên và lấy từ trên xuống cho đủ số dư 20% (*nếu chưa đạt tỷ lệ số dư 20%, thì phải tiếp tục giới thiệu bổ sung cho đủ trước khi tiến hành giới thiệu ở bước 4*). Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước 4.

(4) Bước 4: Hội nghị ban thường vụ đảng ủy/chi ủy (*lần 2*)

Trên có sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 3, ban thường vụ đảng ủy/chi ủy thảo luận và tiến hành giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng theo quy định²² và lựa chọn, giới thiệu trong danh sách nhân sự được giới thiệu ở bước 3.

- Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 50% tổng số đại biểu được triệu tập trở lên và lấy từ trên xuống cho đủ số dư 15% (*nếu chưa đạt tỷ lệ số dư 15%, thì phải tiếp tục giới thiệu bổ sung cho đủ trước khi tiến hành giới thiệu ở bước 5*). Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước 5.

(5) Bước 5: Hội nghị ban chấp hành đảng bộ/đảng viên chính thức của chi bộ (*lần 2*)

Trên có sở kết quả giới thiệu ở các hội nghị; kết quả xác minh, kết luận những vấn đề nảy sinh (nếu có) đối với nhân sự; ban chấp hành đảng bộ/đảng viên chính thức của chi bộ thảo luận và tiến hành giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng theo quy định²³ và lựa chọn, giới thiệu trong danh sách nhân sự được giới thiệu ở bước 4.

²¹ Ví dụ: Tổng số cấp ủy viên được phân bổ theo quy định là 35 người; số cấp ủy viên tái cử đủ tiêu chuẩn, điều kiện được thông qua là 15 người; số cấp ủy viên lần đầu là 20 người; số lượng nguồn nhân sự lần đầu tham gia cấp ủy được giới thiệu là 27 người (*tính theo số dư 20%*). Cách tính cụ thể như sau: (1) Tổng số nhân sự cần giới thiệu: 35 người + 7 người (*20% số dư của tổng số 35 cấp ủy viên*) = 42 người; (2) Số lượng nguồn nhân sự lần đầu tham gia cấp ủy được giới thiệu (*bao gồm 20% số dư*): 42 người – 15 (cấp ủy viên tái cử) = 27 người. Đối với số lượng ủy viên ban thường vụ cấp ủy cũng tính tương tự như vậy.

Riêng đối với các chức danh lãnh đạo cấp ủy, các tổ chức chính trị - xã hội thì giới thiệu 1 người cho 1 chức danh.

²² Ví dụ: Tổng số cấp ủy viên được phân bổ theo quy định là 35 người; số cấp ủy viên tái cử đủ tiêu chuẩn, điều kiện được thông qua là 15 người; số cấp ủy viên lần đầu là 20 người; số lượng nguồn nhân sự lần đầu tham gia cấp ủy được giới thiệu là 20 người (*tính theo số dư 15%*). Cách tính cụ thể như sau: (1) Tổng số nhân sự cần giới thiệu: 35 người + 5 người (*15% số dư của tổng số 35 cấp ủy viên*) = 40 người; (2) Số lượng nguồn nhân sự lần đầu tham gia cấp ủy được giới thiệu (*bao gồm 15% số dư*): 40 người – 15 (cấp ủy viên tái cử) = 25 người. Đối với số lượng ủy viên ban thường vụ cấp ủy cũng tính tương tự như vậy.

Riêng đối với các chức danh lãnh đạo cấp ủy, các tổ chức chính trị - xã hội thì giới thiệu 1 người cho 1 chức danh.

²³ Ví dụ: Tổng số cấp ủy viên được phân bổ theo quy định là 35 người; số cấp ủy viên tái cử đủ tiêu chuẩn, điều kiện được thông qua là 15 người; số cấp ủy viên lần đầu là 20 người; số lượng nguồn nhân sự lần đầu tham gia cấp ủy

- Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% tổng số đại biểu được triệu tập trở lên và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định (*số lượng được giới thiệu tính theo số dư từ 10% đến 15%*). Trường hợp có hai người trở lên cùng có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì lựa chọn nhân sự do người đứng đầu cấp ủy giới thiệu.

*** Lưu ý:**

- Kết quả kiểm phiếu ở các bước 1, 3, 4, 5 được công bố tại hội nghị; kết quả kiểm phiếu ở bước 2 không công bố tại hội nghị.

PHỤ LỤC 4

Quy trình nhân sự ủy ban kiểm tra cấp ủy (ủy viên, phó chủ nhiệm, chủ nhiệm) nhiệm kỳ 2025-2030 (Ban hành kèm theo Hướng dẫn số -HD/ĐU, ngày /10/2024 của Đảng ủy EVN)

1- Quy trình nhân sự tái cử giữ chức ủy viên, phó chủ nhiệm, chủ nhiệm ủy ban kiểm tra cấp ủy

(1)- Bước 1: Hội nghị ủy ban kiểm tra cấp ủy

Ủy ban kiểm tra cấp ủy ghi phiếu giới thiệu đối với nhân sự tái cử. Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt số phiếu đồng ý trên 50% so với tổng số thành viên được triệu tập. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

(2)- Bước 2: Hội nghị ban thường vụ cấp ủy cùng cấp. Ban thường vụ cấp ủy ghi phiếu giới thiệu nhân sự tái cử. Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt số phiếu đồng ý trên 50% so với tổng số thành viên được triệu tập. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị. Nơi không có ban thường vụ thì bí thư và phó bí thư cấp ủy rà soát nhân sự trước khi trình ban chấp hành (*Trường hợp 2 người có số phiếu ngang nhau đạt tỷ lệ 50% thì người đứng đầu xem xét, lựa chọn nhân sự để lấy ý kiến giới thiệu tại hội nghị tiếp theo*).

(3)- Bước 3: Hội nghị ban chấp hành đảng bộ cùng cấp.

Ban chấp hành đảng bộ ghi phiếu biểu quyết giới thiệu nhân sự tái cử. Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt số phiếu đồng ý trên 50% so với tổng số thành viên được triệu tập. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

2- Quy trình nhân sự lần đầu giữ chức ủy viên, phó chủ nhiệm, chủ nhiệm ủy ban kiểm tra cấp ủy

2.1- Từ nguồn nhân sự tại chỗ

(1)- Bước 1: Hội nghị ủy ban kiểm tra cấp ủy

Căn cứ đề án nhân sự ủy ban kiểm tra cấp ủy khóa mới được cấp ủy thông qua và trên cơ sở danh sách nguồn nhân sự quy hoạch ủy ban kiểm tra cấp ủy nhiệm kỳ 2025-2030; ủy ban kiểm tra cấp ủy thảo luận, thông qua danh sách nhân sự quy hoạch đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và tiến hành ghi phiếu giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn: Mỗi thành viên được giới thiệu không quá số lượng theo quy định trong danh sách nhân sự đã được tập thể lãnh đạo thông qua.

- Nhân sự được lựa chọn phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 30% trở lên so với tổng số đại biểu được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số dư ít nhất khoảng 15%. Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau, thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước tiếp theo. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

(2)- Bước 2: Hội nghị ủy ban kiểm tra mở rộng

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 1, hội nghị nghiên cứu danh sách trích ngang của nhân sự và ghi phiếu giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Thành phần: Chủ nhiệm, phó chủ nhiệm, ủy viên ủy ban kiểm tra cấp ủy, đảng viên được phân công giúp đảng ủy trong công tác kiểm tra, giám sát (nếu có).

- Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

+ Mỗi thành viên được giới thiệu không quá số lượng theo quy định trong danh sách nhân sự được giới thiệu ở bước 1.

+ Nhân sự được lựa chọn phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 30% trở lên so với tổng số đại biểu được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số dư ít nhất khoảng 15%. Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau, thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước tiếp theo. Kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị.

(3)- Bước 3: Hội nghị ủy ban kiểm tra cấp ủy

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2; kết quả xác minh, kết luận những vấn đề mới nảy sinh (nếu có) đối với nhân sự; ủy ban kiểm tra cấp ủy thảo luận và ghi phiếu biểu quyết giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá số lượng theo quy định trong danh sách nhân sự được giới thiệu ở bước 2.

- Nhân sự được lựa chọn phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% trở lên so với tổng số đại biểu được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định (số lượng được giới thiệu tính theo số dư từ 10% đến 15%). Trường hợp có hai người trở lên cùng có số phiếu giới thiệu bằng nhau, thì lựa chọn nhân sự do người đứng đầu ủy ban kiểm tra cấp ủy giới thiệu. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

(4)- Bước 4: Hội nghị ban thường vụ cấp ủy cùng cấp (nơi không có ban thường vụ thì thành phần là bí thư, phó bí thư cấp ủy).

Ban thường vụ cấp ủy thảo luận và ghi phiếu giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn: Nhân sự được lựa chọn phải đạt số phiếu đồng ý trên 50% trở lên so với tổng số thành viên được triệu tập. Trường hợp 2 người có số phiếu ngang nhau đạt tỷ lệ 50% thì người đứng đầu xem xét, lựa chọn nhân sự để lấy ý kiến giới thiệu tại hội nghị tiếp theo. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

(5)- Bước 5: Hội nghị ban chấp hành đảng bộ cùng cấp.

Ban chấp hành đảng bộ thảo luận và ghi phiếu biểu quyết giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn: Nhân sự được lựa chọn phải đạt số phiếu đồng ý trên 50% trở lên so với tổng số thành viên được triệu tập. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

2.2- Từ nguồn nhân sự ở bên ngoài: Thực hiện theo quy trình 03 bước, tương tự như đối với nhân sự tái cử nêu ở Mục 1 nêu trên; trong đó, sau khi thực hiện bước 1, ủy ban kiểm tra báo cáo, đề nghị cấp ủy lấy ý kiến (*bằng văn bản*) của tập thể lãnh đạo nơi cán bộ đảng công tác đối với nhân sự dự kiến giới thiệu tham gia ủy ban kiểm tra cấp ủy nhiệm kỳ 2025-2030 (*nhân sự dự kiến giới thiệu phải có số phiếu đồng ý trên 50% so với tổng số thành viên của tập thể lãnh đạo nơi cán bộ đang công tác; trường hợp số phiếu đồng ý bằng 50%, thì do người đứng đầu xem xét, quyết định*).

PHỤ LỤC 5
DANH MỤC HỒ SƠ NHÂN SỰ
(*Kèm theo Hướng dẫn số -HD/ĐU, ngày /10/2024*
của Đảng ủy EVN)

Danh mục hồ sơ nhân sự thống nhất khổ giấy A4 và sắp xếp theo thứ tự sau:

1. Tờ trình.
2. Bảng tổng hợp kết quả kiểm phiếu (*kèm theo Biên bản kiểm phiếu ở các bước*).
3. Sơ yếu lý lịch (*theo mẫu*) do cá nhân tự khai (*đánh máy*) và cơ quan trực tiếp quản lý cán bộ xác nhận; có dán ảnh màu khổ 4 x 6, chụp trong thời gian không quá 6 tháng.
4. Bản kiểm điểm 3 năm công tác gần nhất; có nhận xét, đánh giá của chi bộ và xác nhận của đảng ủy cơ quan nơi cán bộ công tác.
5. Nhận xét, đánh giá 3 năm gần nhất của cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo doanh nghiệp, đơn vị của cấp có thẩm quyền theo phân cấp quản lý cán bộ, về: (1) Phẩm chất đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật, đoàn kết nội bộ; (2) Năng lực công tác và kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao; trong đó thể hiện rõ trong quá trình công tác nhân sự có sản phẩm cụ thể, thành tích công tác, hạn chế, khuyết điểm, vi phạm (nếu có); (3) Uy tín và triển vọng phát triển.
6. Nhận xét của chi ủy nơi cư trú đối với bản thân và gia đình cán bộ.
7. Kết luận về tiêu chuẩn chính trị của cấp có thẩm quyền theo Quy định số 58-QĐ/TW, ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị khoá XIII và Quy chế công tác bảo vệ chính trị nội bộ Đảng trong Đảng bộ Khối (*ban hành kèm theo Quyết định số 1220-QĐ/ĐUK, ngày 31/3/2023 của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối*).
8. Bản kê khai tài sản thu nhập theo mẫu ban hành kèm theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP, ngày 30/10/2020 của Chính phủ (*có ký xác nhận của người kê khai và người nhận bản kê khai theo quy định*).
9. Bản sao các văn bằng, chứng chỉ về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị,... (*có xác nhận của cơ quan, đơn vị quản lý cán bộ hoặc của cấp có thẩm quyền*).
10. Kết luận tình trạng sức khỏe của cơ sở y tế có thẩm quyền.

Các cấp ủy trực thuộc chịu trách nhiệm chính trước Ban Thường vụ Đảng ủy EVN trong việc nhận xét, đánh giá, đề xuất, giới thiệu, kết luận về tiêu chuẩn chính trị đối với nhân sự được giới thiệu và một số nội dung liên quan khác theo quy định.

* **Lưu ý:** Các tài liệu tại mục 3, 4, 5, 6, 7, 8, 10 không quá 06 tháng tính đến thời điểm xem xét.

ĐẢNG ỦY/CHI BỘ

MẬT

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

Phụ lục 6A: DANH SÁCH NHÂN SỰ
Giới thiệu tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy/ Chi bộ nhiệm kỳ 2025-2030

| TT | Họ và tên | Ngày sinh | | Dân tộc | Quê quán | | | Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay | Đơn vị công tác | Ngày vào Đảng | Trình độ | | Dự kiến chức vụ phân công đảm nhiệm sau đại hội (nếu có) | Kết quả phiếu giới thiệu (tỷ lệ %) | | | | | Ghi chú | |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|-----------|-----------|---------|------------|---------|--------|--------------------------------------|-----------------|---------------|--------------------------------------|-------------------|----------------------------------------------------------|------------------------------------|---------------------------|---------------------------|----------------------|---------------------------|---------|---------|
| | | Nam | Nữ | | Xã | Huyện | Tỉnh | | | | Chuyên môn, nghiệp vụ | Lý luận chính trị | | Bước 1 | Bước 2 | Bước 3 | Bước 4 | Bước 5 | | |
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | (7) | (8) | (9) | (10) | (11) | (12) | (13) | (14) | (15) | (16) | (17) | (18) | (19) | (20) | |
| I. Danh sách nhân sự giới thiệu bầu tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| | Nguyễn Văn A | 10/4/1968 | | Kinh | Quán Thánh | Ba Đình | Hà Nội | Bí thư, Chủ tịch HĐQT Tổng công ty A | Tổng công ty A | 01/3/1996 | Kỹ sư Hệ thống điện, Thạc sỹ QTKD | Cao cấp | | 8/9/9 (89,9%/89,9%) | 25/26/27 (96,1%/92,6%) | | | | | Tái cử |
| | ... | | | | | | | | | | | | | | | | | | | Tái cử |
| | Nguyễn Thị B | | 12/9/1974 | Kinh | Quảng An | Tây Hồ | Hà Nội | Bí thư, Giám đốc Công ty B | Công ty B | 01/3/2005 | Cử nhân Kinh tế, Kỹ sư Hệ thống điện | Cao cấp | | 9/9/9 (100%/100%) | 54/58/61 (93,1%/88,5%) | 25/26/27 (96,1%/92,6%) | 9/9/9 (100%/100%) | 25/26/27 (96,1%/92,6%) | | Lần đầu |
| | ... | | | | | | | | | | | | | | | | | | | Lần đầu |
| II. Danh sách nhân sự giới thiệu bầu tham gia Ban Thường vụ Đảng ủy (đối với các đơn vị có BTV) | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| III. Danh sách nhân sự giới thiệu bầu giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| IV. Danh sách nhân sự giới thiệu bầu giữ chức vụ Phó Bí thư Đảng ủy | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |

T/M ĐẢNG ỦY/ CHI BỘ....
(ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- Mục (3), (4), (11): Ghi theo định dạng ngày/tháng/năm.
- Mục (12): Ghi tất cả các bằng cấp đào tạo (từ cao đẳng trở lên, không bao gồm chứng chỉ bồi dưỡng), học hàm, học vị, trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Ví dụ: Phó Giáo sư, Tiến sỹ Lâm nghiệp, Thạc sỹ kinh tế....
- Mục (14): Ghi dự kiến chức vụ sẽ phân công đảm nhiệm sau Đại hội theo Đề án nhân sự cấp ủy nhiệm kỳ 2025-2030 trình Đảng ủy EVN.
- Mục (15), (16), (17), (18), (19): Ghi số phiếu giới thiệu trên tổng số có mặt và trên tổng số đại biểu triệu tập; tỷ lệ % tương ứng (làm tròn 1 chữ số).
- Mục (20): Ghi nhân sự tái cử hoặc tham gia lần đầu, trong đó nội dung liên quan khác đến nhân sự (nếu có).

ĐẢNG ỦY/ CHI BỘ

.....

MẬT**ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM**

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

Phụ lục 6B: DANH SÁCH NHÂN SỰGiới thiệu tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy nhiệm kỳ 2025-2030 (tổng hợp theo cơ cấu)

| TT | Họ và tên | Ngày sinh | | Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay | Đơn vị công tác | Ngày vào Đảng | Trình độ | | Dự kiến chức vụ phân công đảm nhiệm sau đại hội (nếu có) | Ghi chú |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|-----------|-----------|---------------------------------------|-----------------|---------------|-----------------------------------|-------------------|----------------------------------------------------------|---------|
| | | Nam | Nữ | | | | Chuyên môn, nghiệp vụ | Lý luận chính trị | | |
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | (7) | (8) | (9) | (10) | (11) |
| I. Danh sách nhân sự giới thiệu bầu tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ | | | | | | | | | | |
| <i>Cơ cấu HĐTV/HĐQT: Số lượng theo đề án: đ/c; danh sách giới thiệu: đ/c; phương án bầu tại đại hội: đ/c.</i> | | | | | | | | | | |
| 1 | Nguyễn Văn A | 10/4/1973 | | Bí thư, Chủ tịch HĐTV Tổng công ty... | Tổng công ty... | 01/3/2000 | Kỹ sư Hệ thống điện, Thạc sỹ QTKD | Cao cấp | | Tái cử |
| 2 | Nguyễn Thị H | | 12/9/1975 | Thành viên HĐQT | Tổng công ty... | 01/3/2005 | Cử nhân Luật | Cao cấp | | Lần đầu |
| <i>Cơ cấu các ban tham mưu, giúp việc cấp ủy: Số lượng theo đề án: đ/c; danh sách giới thiệu: đ/c; phương án bầu tại đại hội: đ/c.</i> | | | | | | | | | | |
| 3 | | | | | | | | | | Tái cử |
| 4 | | | | | | | | | | Lần đầu |
| <i>Cơ cấu...</i> | | | | | | | | | | |
| II. Danh sách nhân sự giới thiệu bầu tham gia Ban Thường vụ Đảng ủy (đối với các đơn vị có BTV) | | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | | |

T/M ĐẢNG ỦY/ CHI BỘ....*(ký, ghi rõ họ tên)*

ĐẢNG BỘ
TẬP ĐOÀN ĐIỆN LỰC VIỆT NAM
ĐẢNG ỦY/CHI BỘ.....

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

*
Số: - TTr/ĐU

TỜ TRÌNH

Về phương án nhân sự cấp ủy nhiệm kỳ 2025-2030 và nhân sự Đoàn đại biểu dự Đại hội Đảng bộ EVN của Đảng bộ/ chi bộ...

Kính gửi: Ban Thường vụ Đảng ủy EVN

Đảng ủy/ Chi bộ ... xin báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy EVN xem xét, cho ý kiến về nhân sự cấp ủy nhiệm kỳ 2025-2030 và nhân sự đoàn đại biểu dự Đại hội Đảng bộ EVN của đảng bộ/ chi bộ ..., cụ thể như sau:

I. Tình hình nhân sự cấp ủy nhiệm kỳ 2025-2030

1. Tình hình tổ chức đảng, nhân sự cấp ủy đương nhiệm

- Đảng bộ/ chi bộ...là đảng bộ cơ sở, cótổ chức Đảng trực thuộc trong đó có đảng bộ cơ sở,chi bộ cơ sở, ...Đảng bộ được giao quyền cấp trên cơ sở,Đảng bộ bộ phận trực thuộc; số lượng đảng viên.

- Theo Đề án nhân sự cấp ủy nhiệm kỳ 2020-2025, BCH Đảng bộ/ chi bộ gồm ... đồng chí, tại Đại hội bầu đồng chí. Hiện nay, BCH Đảng bộ/ chi bộ có ... đồng chí, gồm:...(nêu cụ thể tên, số lượng các cơ cấu).

- Theo Đề án nhân sự BTV Đảng ủy nhiệm kỳ 2020-2025, BTV Đảng ủyđồng chí, tại Hội nghị BCH lần thứ nhất bầu đồng chí. Hiện nay, Ban Thường vụ cóđồng chí, gồm:...(nêu cụ thể tên, số lượng các cơ cấu).

2. Về Đề án nhân sự cấp ủy nhiệm kỳ 2025 - 2030

Nêu các căn cứ xây dựng Đề án nhân sự cấp ủy nhiệm kỳ 2025-2030, trong đó phân tích kỹ về mô hình tổ chức của doanh nghiệp, đơn vị (cơ cấu tổ chức đảng, tổ chức chuyên môn (nêu yếu tố đặc thù nếu có); địa bàn, lĩnh vực công tác trọng yếu của doanh nghiệp, đơn vị.

2.1. Đề án nhân sự BCH Đảng bộ/ chi bộ ... nhiệm kỳ 2025 - 2030, gồm đồng chí; trong đó: (nêu tên và số lượng các cơ cấu).

Tại Đại hội bầu ... đồng chí (nêu tên và số lượng các cơ cấu), bổ sung trong nhiệm kỳ đồng chí (nêu tên và số lượng các cơ cấu).

2.2. Đề án nhân sự BTV Đảng ủy ... nhiệm kỳ 2025 - 2030, gồm đồng chí; trong đó: (nêu tên và số lượng các cơ cấu).

Tại Đại hội bầu ... đồng chí (nêu tên, số lượng các cơ cấu), bổ sung trong nhiệm kỳ đồng chí (nêu tên và số lượng các cơ cấu).

3. Về danh sách nhân sự giới thiệu bầu BCH, BTV, Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy/ chi bộ nhiệm kỳ 2025 - 2030

3.1. Nhân sự giới thiệu bầu BCH: giới thiệu ...đồng chí để Đại hội bầu .. đồng chí vào BCH nhiệm kỳ 2025 - 2030 (*số dư ...%*), trong đó đồng chí tái cử, ...đồng chí giới thiệu tham gia lần đầu. Cơ cấu nhân sự như sau:

- Bí thư/Chủ tịch/giám đốc: 01 đ/c (tái cử)
- Phó Bí thư/tổng giám đốc/phó giám đốc: 01 đ/c (*tái cử*).
- Phó bí thư chuyên trách công tác Đảng: 01 đ/c (*tham gia lần đầu/ tái cử*).
- Thành viên HĐQT/HĐQT, phó tổng giám đốc: đ/c (*trong đó, ... tái cử; ... tham gia lần đầu*).

-...

3.2. Nhân sự giới thiệu bầu BTV: đồng chí để Hội nghị BCH lần thứ nhất bầu đồng chí (*số dư là%*), trong đó có đồng chí tái cử, ... đồng chí giới thiệu tham gia lần đầu. Cơ cấu nhân sự (*tương tự như mục 3.1*).

3.3. Nhân sự giới thiệu tái cử giữ chức Bí thư Đảng ủy là đồng chí

3.4. Nhân sự giới thiệu giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy là đồng chí

3.5. Về kết quả thực hiện quy trình giới thiệu nhân sự; tiêu chuẩn, điều kiện của nhân sự giới thiệu ứng cử:

a) Về kết quả thực hiện quy trình giới thiệu nhân sự: Đảng ủy/ chi bộ đã triển khai thực hiện quy trình giới thiệu nhân sự tái cử và nhân sự lần đầu tham gia cấp ủy theo đúng ...-HD/ĐU của Đảng ủy EVN. Qua quy trình nhân sự, các đồng chí trong danh sách giới thiệu bầu BCH, BTV, Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy/ chi bộ nhiệm kỳ 2025 - 2030 bảo đảm tỷ lệ số phiếu theo quy định để lựa chọn, giới thiệu bầu cử tại Đại hội và Hội nghị BCH lần thứ nhất.

b) Về tiêu chuẩn, điều kiện:

- Nhận xét, đánh giá chung về các nhân sự trong danh sách giới thiệu tham gia cấp ủy nhiệm kỳ 2025 - 2030.

- Về độ tuổi cán bộ lần đầu tham gia cấp ủy và cán bộ tái cử
- Về quy hoạch
- Về trình độ chuyên môn
- Về trình độ lý luận chính trị

c) Về cơ cấu độ tuổi, tỷ lệ đổi mới cấp ủy, tỷ lệ cán bộ nữ:

- Về cơ cấu độ tuổi
- Về tỷ lệ đổi mới cấp ủy
- Về tỷ lệ cán bộ nữ.

II. VỀ NHÂN SỰ ĐOÀN ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ/ CHI BỘ ... DỰ ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ EVN

Nêu căn cứ xây dựng Đề án Đoàn đại biểu, trong đó có nêu văn bản của Đảng ủy EVN về việc phân bổ đại biểu.

- Số lượng Đoàn đại biểu: gồm ... đồng chí; trong đó, đại biểu đương nhiên ... đ/c là Ủy viên BCH Đảng bộ EVN; ... đồng chí là đại biểu được bầu tại đại hội. Số lượng đại biểu dự khuyết BCH Đảng bộ/ chi bộ... dự kiến báo cáo với Đại hội: ... đồng chí.

- Nêu cơ sở lựa chọn nhân sự Đoàn đại biểu.

- Danh sách BCH Đảng bộ/ chi bộ chuẩn bị danh sách nhân sự giới thiệu bầu đại biểu (gồm cả chính thức và dự khuyết) là ... đồng chí, gồm:

....

Tài liệu kèm theo gồm: (1)

Đảng ủy/ Chi bộ..... kính trình Ban Thường vụ Đảng ủy EVN xem xét, phê duyệt.

Nơi nhận:

- Như trên,

- ...

- Lưu VT.

T/M ĐẢNG ỦY/ CHI BỘ
BÍ THƯ
